

Số: /KH-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử

Thực hiện Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Quán triệt, triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm thời gian, chi phí cũng như nâng cao tính minh bạch trong hoạt động và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; Bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; Xây dựng Chính phủ điện tử là nền tảng để triển khai các ứng dụng y tế thông minh.

2. Yêu cầu:

- Xác định việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, bắt buộc phải có trong Kế hoạch, chiến lược phát triển dài hạn và hàng năm cần thực hiện.

- Kế thừa, phát triển các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh phù hợp với bối cảnh hiện nay.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, thành viên Ban chỉ đạo về CNTT, tập trung chỉ đạo xây dựng và phát triển thành công Chính quyền điện tử tại ngành Y tế. Thủ trưởng các đơn vị là đầu mối chỉ đạo thống nhất, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tại các đơn vị mình quản lý, bảo đảm hiệu quả, tiến độ, chất lượng theo yêu cầu; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng và ứng dụng CNTT.

- Đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo quan trọng trong phát triển Chính quyền điện tử; Bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng CNTT là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính.

- Dựa trên cơ sở thiết kế tổng thể, thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo ra các dịch vụ nền tảng dùng chung cho toàn hệ thống trong toàn ngành, kết nối với UBND tỉnh và Bộ Y tế; Tuân thủ Kiến trúc Chính quyền của Bộ Y tế và của tỉnh, có sự đo lường, đánh giá chất lượng, hiệu quả thực hiện.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Mục tiêu

- Phối hợp hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức; Không để lộ lọt thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Giai đoạn 2019 – 2020

- CNTT được ứng dụng rộng rãi trên các lĩnh vực, góp ý xây dựng và triển khai các văn bản liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử. Đến năm 2020, góp phần hoàn thiện khung chính quyền điện tử đảm bảo hoạt động cơ quan nhà nước trên hệ thống mạng, các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 có liên quan đến người dân và doanh nghiệp được cung cấp trong toàn ngành Y tế...đảm bảo sự hiệu quả, thân thiện trên diện rộng.

- Xây dựng hạ tầng thông tin điện đại, đáp ứng sự chỉ đạo điều hành trong ngành Y tế và trong toàn toàn tỉnh.

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện thông qua hệ thống thông tin một cửa các cấp. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên tổng số hồ sơ thực tế của thủ tục được cung cấp ở mức độ 3, 4 của tỉnh đạt từ 20% trở lên.

- Tối thiểu 30% TTHC được cung cấp DVCTT mức độ 4, cung cấp giao diện cho các thiết bị di động; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 50% DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến.

- Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết hồ sơ TTHC.

- Công thông tin điện tử các đơn vị công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ.

- 100% Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của ngành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- Tối thiểu 80% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin ngành.

- Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng theo lộ trình của tỉnh.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT trong các đơn vị đảm bảo đáp ứng đủ tiêu chuẩn và đủ khả năng phục vụ công tác ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- 100% đơn vị thuộc ngành ứng dụng hiệu quả hệ thống phần mềm dùng chung và phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác.

- 100% đơn vị áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

- 100% đơn vị khám chữa bệnh từ tuyến tỉnh đến tuyến xã điều áp dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT. Triển khai thí điểm bệnh án điện tử. Tiếp tục triển khai Hồ sơ sức khỏe và phát triển các ứng dụng nằm trong hệ sinh thái y tế thông minh.

- Tiếp tục triển khai tốt hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng và triển khai hệ thống đăng ký tiêm chủng dịch vụ, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, quản lý người cao tuổi.

- Triển khai áp dụng các ứng dụng và hệ thống phần mềm chuyên ngành do Bộ Y tế triển khai như: Quản lý y tế cơ sở; Quản lý an toàn thực phẩm; Quản lý môi trường y tế; Quản lý dược phẩm, mỹ phẩm; Phòng chống HIV/AIDS.v.v.

- 100% lịch công tác lãnh đạo công khai trên Trang website của đơn vị.

- Phối hợp triển khai hệ thống bản đồ y tế Việt Nam.

2.2.Giai đoạn 2021 - 2025

- Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống theo hướng hiện đại, đảm bảo đáp ứng theo các điều kiện, tiêu chuẩn theo tình hình mới.

- Tăng mức độ phát triển các chỉ tiêu giai đoạn 2019-2020.

- Bám sát chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh để xây dựng Kế hoạch hành động để thích ứng kịp thời với xu thế mới và hoàn thiện Chính quyền điện tử đảm bảo sẵn sàng chuyển tiếp giai đoạn chuyển hóa.

- Góp ý xây dựng và triển khai các văn bản liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử; Tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước sau khi có các văn bản và hướng dẫn từ Trung ương.

- 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính quyền điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của ngành với chính quyền của tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của sở đạt từ 50% trở lên; 80% TTHC đáp ứng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của ngành với Cổng DVC quốc gia; 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết TTHC.

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của ngành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- Tối thiểu 80% báo cáo định kỳ (*không bao gồm nội dung mật*) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin ngành.

- Triển khai và nâng cấp hệ thống LAN và hệ thống WAN theo mô hình của UBND tỉnh.

- 100% đơn vị áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử.

- Các đơn vị khám chữa bệnh từ tuyến tỉnh đến tuyến xã điều áp dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT. Triển khai thí điểm bệnh án điện tử. Tiếp tục triển khai Hồ sơ sức khỏe và phát triển các ứng dụng nằm trong hệ sinh thái y tế thông minh.

- Tiếp tục triển khai tốt hệ thống thông tin quản lý tiêm chủng và triển khai hệ thống đăng ký tiêm chủng dịch vụ, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm, quản lý người cao tuổi.

- Triển khai áp dụng các ứng dụng và hệ thống phần mềm chuyên ngành do Bộ Y tế triển khai như: Quản lý y tế cơ sở; Quản lý an toàn thực phẩm; Quản lý môi trường y tế; Quản lý dược phẩm, mỹ phẩm; Phòng chống HIV/AIDS.v.v.

- 100% đơn vị công khai giá dịch vụ y tế, danh mục kỹ thuật của đơn vị.

- 100% lịch công tác lãnh đạo công khai trên Trang website của đơn vị.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục phối hợp xây dựng, hoàn thiện thể chế, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

- Cụ thể hóa các văn bản QPPL của Trung ương tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai xây dựng, phát triển CPĐT; ban hành các văn bản, chỉ đạo của ngành Y tế nhằm tạo điều kiện phát triển CPĐT, đảm bảo tính đồng bộ và gắn kết chặt chẽ giữa CNTT và CCHC.

- Tăng mức độ phát triển các chỉ tiêu giai đoạn 2019-2020.

- Bám sát chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh để xây dựng Kế hoạch hành động để thích ứng kịp thời với xu thế mới và hoàn thiện Chính quyền điện tử đảm bảo sẵn sàng chuyển tiếp giai đoạn chuyển hóa.

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị trực thuộc không có (hoặc ít) nguồn thu, đảm bảo hệ thống hạ tầng mạng và trang thiết bị CNTT các đơn vị trực thuộc đáp ứng nhu cầu triển khai phục vụ tại đơn vị.

- Mở rộng hệ thống thông tin tích hợp dữ liệu phục vụ công tác quản lý điều hành của ngành Y tế.

- Nâng cấp, phát triển hệ thống mạng nội bộ thống nhất, tốc độ cao, đảm bảo an toàn, an ninh trong toàn cơ quan ngành Y tế.

- Áp dụng chữ ký số chuyên dùng trong các ứng dụng CNTT đang được sử dụng phục vụ công tác quản lý, điều hành của ngành Y tế.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- Phối hợp xây dựng kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Y tế.

- Phối hợp xây dựng Khung chính quyền điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Phối hợp trong việc nâng cấp hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành của Bộ Y tế, kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ, với tất cả các đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Y tế, y tế các ngành, đảm bảo hoạt động chỉ đạo điều hành của ngành Y tế BR-VT và Bộ Y tế được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Triển khai nâng cấp hệ thống quản lý văn bản điện tử theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo công nghệ thông tin tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển CPĐT phù hợp với định hướng phát triển CPĐT

- Huy động các nguồn tài chính khác nhau cho việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin như vốn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị.

- Đẩy mạnh thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh, Trung ương cho việc xây dựng và triển khai các dự án/ nhiệm vụ đặc thù.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giải pháp triển khai

- Coi trọng thiết kế hệ thống; đảm bảo thiết kế các hệ thống thông tin được thực hiện kỹ lưỡng, theo đúng quy trình, phù hợp với thực tiễn, áp dụng được các công nghệ mới và khả thi, đặc biệt đối với các hệ thống có quy mô triển khai toàn quốc.

- Đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu danh mục/ mã danh mục dùng chung, mã định danh cốt yếu, làm nền tảng cho việc trao đổi thông tin, khả năng tích hợp giữa các hệ thống.

- Áp dụng các chuẩn, tiêu chuẩn công nghệ thông tin y tế, chuẩn hoá các quy trình nghiệp vụ, chuyên môn.

- Để đảm bảo thành công của các dự án, giảm thiểu việc đầu tư trùng lặp và nâng cao hiệu quả đầu tư, các bài toán có quy mô lớn, các ứng dụng có thể sử dụng ở nhiều đơn vị trong ngành sẽ được thực hiện theo mô hình thí điểm - nhân rộng sau khi đã phê duyệt.

- Phối hợp Bộ Y tế triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử Kiến trúc Y tế điện tử nhằm xác định bức tranh tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành Y tế làm căn cứ để xây dựng các ứng dụng, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật, nhân lực. Phối hợp tỉnh triển khai Khung chính quyền điện tử. Trên cơ sở đó, xây dựng kiến trúc hệ thống công nghệ thông tin của cơ quan, từ đó xây dựng đề án công nghệ thông tin tổng thể của đơn vị làm căn cứ triển khai các ứng dụng.

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin với công tác cải cách hành chính, trong đó các ứng dụng phục vụ cải cách hành chính được ưu tiên đầu tư, triển khai, nhất là công tác cải cách tại Sở Y tế để xây dựng nền tảng của nền hành chính y tế điện tử, đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin là giải pháp quan trọng của cải cách hành chính.

- Tham khảo, học tập mô hình triển khai y tế thông minh, an toàn vệ sinh thực phẩm thông minh tiên tiến, thành công ở các tỉnh bạn; điều chỉnh, áp dụng phù hợp với ngành Y tế Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Nâng cao vai trò phối hợp triển khai giữa các phòng chức năng trong quá trình triển khai, vận hành các dự án, phần mềm ứng dụng, quản lý công nghệ thông tin ngành Y tế.

2. Giải pháp tổ chức:

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của toàn Ngành, tiến tới sử dụng bắt buộc hệ thống văn bản điện tử và hộp thư điện tử trong quản lý tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Bộ phận CNTT thường xuyên cập nhật và đăng tải những nội dung liên quan đến công tác CCHC vào Cổng thông tin điện tử của ngành.

- Duy trì, nâng cấp Cơ sở hạ tầng CNTT của ngành Y tế và hệ thống internet sử dụng cáp quang LAN nội bộ để trao đổi, lưu trữ thông tin, dữ liệu bảo đảm cho việc kết nối từ Ban giám đốc đến các khoa, phòng trong đơn vị.

- Phát huy vai trò đơn vị quản lý công nghệ thông tin trong việc tham mưu, thống nhất quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Ngành; đảm bảo khả năng tích hợp giữa các hệ thống thông tin và hiệu quả cao trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức chuyên trách công nghệ thông tin y tế để có đủ năng lực tổ chức quản lý, triển khai, duy trì hoạt động hệ thống công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý.

- Giao dự án, nhiệm vụ công nghệ thông tin đến các đơn vị đầu mối có đủ năng lực, chuyên môn để tổ chức triển khai, thực hiện, nhất là đối với các dự án có quy mô toàn ngành, các dự án về hạ tầng thông tin.

- Tuyên truyền nâng cao hiểu biết, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Sở và các cơ sở y tế về vai trò, lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin y tế.

3. Giải pháp môi trường pháp lý

- Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo môi trường pháp lý cho các hoạt động y tế trên môi trường điện tử, quy định về các điều kiện hoạt động, sử dụng các ứng dụng cụ thể và việc trao đổi thông tin giữa các hệ thống, đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin.

- Phối hợp xây dựng, triển khai các tiêu chuẩn, quy chuẩn về công nghệ thông tin y tế; xây dựng, ban hành tiêu chí chung cho các hệ thống, ứng dụng công nghệ thông tin phổ biến, các căn cứ để thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Tham gia tập huấn đào tạo kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo phụ trách công nghệ thông tin, cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin các cấp.

- Căn cứ vào kế hoạch này, các đơn vị thuộc Sở Y tế xây dựng kế hoạch phù hợp, phát huy được tính chủ động của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/ NQ số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025 của ngành Y tế tỉnh BRVT, đề nghị các phòng chức năng Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo SYT;
- Các phòng c/năng của Sở (P/hợp t/hiện) ;
- Các đơn vị trực thuộc (T/hiện);
- Bộ phận CNTT (Đăng tải trên CTTĐT);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 17/ NQ số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-SYT ngày 16../7../2019 của Sở Y tế)

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện, dự kiến hoàn thành	
				2019-2020	2021-2015
I	Xây dựng hoàn thiện thể chế, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc phát triển Chính phủ điện tử				
1	Cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 phù hợp với Khung Kiến trúc chính phủ Việt Nam phiên bản 2.0	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc	2019	
2	Kiểm toán, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức hoạt động ban ch3 đạo CNTT	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc		2021
3	Nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm đảm bảo ATTT đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm ATTT, an ninh mạng.	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc	2019-2020	
4	Phối hợp, xây dựng và đăg tải các chuyên mục về kết quả hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc	Hàng năm	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện, dự kiến hoàn thành	
				2019-2020	2021-2015
5	Cấp phát, vận hành hộp thư điện tử công vụ.	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc	Hàng năm	Hàng năm
6	Nâng cấp, xây dựng Cổng thông tin điện tử ngành Y tế và các đơn vị trực thuộc;	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc	2020	
7	Duy trì hoạt động cổng thông tin điện tử ngành Y tế, Cập nhật tin, bài lên cổng thông tin điện tử của ngành, vận hành mục hỏi đáp trên Cổng thông tin điện tử	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng SYT, các đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Thường xuyên
8	Rà soát, cấp phát, vận hành chữ ký số trong quản lý, luân chuyển văn bản điện tử ngành Y tế	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng SYT, các đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Thường xuyên
9	Tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các dịch vụ hành chính công	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng liên quan, các đơn vị liên quan	Hàng năm	Hàng năm
11	Triển khai vận hành phần mềm quản lý bệnh viện; đảm bảo liên thông BHYT; đưa hệ thống RIS, PAS vào triển khai thực hiện.	Phòng NVY	Phòng KHTC Sở Y tế; các đơn vị KCB trực thuộc.	2020	
12	Tổ chức triển khai thực hiện đầy nhanh ứng dụng CNTT trong khám bệnh Bảo hiểm y tế theo Thông báo số 7571/TB-VPCP ngày 22/9/2015 của Văn phòng Chính phủ về truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam; văn bản số 8360/UBND-VP ngày 03/11/2015 của UBND tỉnh	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở, phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chức năng liên quan và các đơn vị trực thuộc liên quan	Theo lộ trình quy định	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện, dự kiến hoàn thành	
				2019-2020	2021-2015
II	Về hạ tầng CNT, ANTT phục vụ phát triển Chính phủ điện tử				
1	Tiếp tục nâng cấp hạ tầng mạng Lan, Wan theo quy hoạch của tỉnh	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc liên quan	2020	
2	Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, của tỉnh	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Chi cục ATVSTP; PYT, TTYT các huyện/thành phố; các Sở liên quan	Hàng năm	Hàng năm
3	Vận hành hoạt động Tổ chuyên trách An toàn, an ninh thông tin mạng ngành Y tế	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc liên quan	Hàng năm	Hàng năm
4	Phối hợp xây dựng Đề án Y tế thông minh và An toàn thực phẩm thông minh	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc liên quan	Theo lộ trình Đề án Đô thị thông minh	Theo lộ trình Đề án Đô thị thông minh
5	Vận hành hoạt động Đường dây nóng ngành Y tế và Bộ Y tế	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên
6	Tiếp tục triển khai các nội dung đề án Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về y tế biển đảo	Phòng NVY	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên
7	Triển khai Đề án bệnh viện Bà Rịa văn minh, thân thiện, hiện đại	Phòng NVY	Các phòng chức năng và các đơn vị	Hàng năm	Hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện, dự kiến hoàn thành	
				2019-2020	2021-2015
			liên quan		
III	Về ứng dụng CNTT từng bước hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử				
1	Tổ chức ứng dụng có hiệu quả, phổ hợp cập nhật mã định danh các hệ thống phần mềm dùng chung, cập nhật liên thông với hệ thống quốc gia; quản lý văn bản và điều hành, công thông tin DVCTT và một cửa điện tử	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Hàng năm	Hàng năm
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Y tế	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Hàng năm	Hàng năm
IV	Bảo đảm nhân lực CNTT cho phát triển Chính phủ điện tử				
1	Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn kỹ năng CNTT, kỹ năng khai thác phần mềm dùng chung, DVCTT cho các công chức, viên chức	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên
2	Cử cán bộ tham gia đào tạo các lớp chuyên trách CNTT	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên
3	Cử cán bộ tham gia đào tạo chuyên sâu về an toàn, an ninh thông tin mạng	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Các phòng chức năng và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên